

TẠO SỰ THÍCH ỨNG CHO NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN VIỆT NAM TRONG THỰC HIỆN CÁC CAM KẾT CỦA WTO

■ Ths. **HỒ THANH THỦY**

*Viện Kinh tế, Học viện Chính trị -
Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh*

Sau hơn 6 năm Việt Nam gia nhập WTO, cái được lớn nhất là chúng ta đã đẩy nhanh cải cách hành chính, từng bước thay đổi tư duy quản lý và sản xuất. Nhận thức của cán bộ, doanh nghiệp, nông dân về hội nhập kinh tế quốc tế đã được nâng lên rõ rệt, phản ứng linh hoạt hơn, biết lắng nghe hơn; các lĩnh vực sản xuất đã được điều chỉnh để phù hợp với thị trường, nhất là đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Trong việc rà soát lại hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp các quy định và nguyên tắc WTO cũng như thông lệ quốc tế, chúng ta đã điều chỉnh tính minh bạch của hệ thống chính sách trong nước, tạo ra nhiều cơ hội thu hút đầu tư nước ngoài... Ngành Nông nghiệp nước ta ngày càng khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, cải thiện đời sống người nông dân và bảo đảm an ninh lương thực.

Tốc độ tăng trưởng bình quân sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2006 - 2010 đạt 3,36%/ năm, vượt mục tiêu 3 -3,2%/năm của Đại hội Đảng X đề ra và kế hoạch phát triển 5 năm của ngành. Giá trị sản xuất toàn ngành ước tăng 4,69%, bình quân tăng 4,93% (mục tiêu kế hoạch là 4,5%) trong giai đoạn 2006 - 2010.

Năm 2011 là năm ngành Nông nghiệp phải đối mặt với không ít khó khăn thách thức như thời tiết bất thường, giá vật tư nông nghiệp tăng cao, khó

khăn về vốn... song toàn ngành vẫn đạt được nhiều thành tựu lớn. Nhờ tích cực triển khai các biện pháp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 5,2%, trong đó thủy sản đứng đầu với giá trị tăng 6,39%, tiếp đến là lâm nghiệp, nông nghiệp; sản lượng lúa đạt 42,2 triệu tấn, tăng 2,2 triệu tấn so với năm 2010; tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt 25 tỷ USD, tăng 29%. Thặng dư thương mại toàn ngành năm 2011 đạt trên 9,2 tỷ USD, góp phần giảm nhập siêu cho cả nước. Hiện nông nghiệp đang đóng góp khoảng 20% GDP và chiếm 30% kim ngạch xuất khẩu quốc gia.

Sang năm 2012, sản xuất nông nghiệp cũng có bước phát triển khá. Theo số liệu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa công bố, giá trị xuất khẩu nông lâm thủy sản cả nước 10 tháng đầu năm ước đạt 22,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, giá trị xuất khẩu của các mặt hàng nông sản chính trong 10 tháng đầu năm là 12,2 tỷ USD, tăng 7,7% so với cùng kỳ năm ngoái; thủy sản đạt 5 tỷ USD, tăng 1,7%; lâm sản chính đạt gần 4 tỷ USD, tăng 18,3% so với cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh thành quả đạt được, những khó khăn, điểm yếu của nền nông nghiệp mạnh mún, nhỏ lẻ đã bộc lộ rõ. Rõ ràng, trong sân chơi lớn, chúng ta đã nhìn thấy rõ hạn chế của mình.

Trình độ sản xuất của nông dân còn thấp, bộc lộ rõ nhất là ở khâu giống cây trồng, vật nuôi chưa được kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc; chưa kiểm soát tốt chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; công tác bảo quản sau thu hoạch, bao bì, nhãn hiệu hàng hoá, thương hiệu vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu trong quá trình hội nhập; quy mô sản xuất nhỏ lẻ, bình quân diện tích đất còn rất thấp, khoảng 0,7 - 1ha/hộ. Vì vậy, muốn sản xuất với quy mô lớn, chất lượng đồng đều là rất khó. Bên cạnh đó, giá thành sản xuất còn cao, chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm chưa được quan tâm đầy đủ cũng khiến khả năng cạnh tranh của nông sản bị hạn chế.

Nếu lĩnh vực xuất khẩu nông sản đạt được nhiều thành công thì việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) trong nông nghiệp lại chưa chứng tỏ được lợi thế. FDI cho nông nghiệp, nông thôn chiếm tỷ lệ rất thấp và có xu hướng giảm dần, từ 8% trong tổng cơ cấu FDI của cả nước năm 2001 xuống chỉ còn 1% năm 2010. Còn tính chung trong vòng 20 năm, từ 1990 đến 2010, FDI cho nông nghiệp chỉ đạt 4,3 tỷ USD (chiếm 2,3%), tức mỗi năm chỉ thu hút được 215 triệu USD. Đây chỉ là vốn đăng ký, vốn thực tế thực hiện dự án còn thấp hơn nhiều. Ngoài ra, trong giai đoạn 2006 - 2011, tổng giá trị hiệp định về ODA đã được ký kết đạt hơn 26,897 tỷ USD, trong đó trên 94% là nguồn vốn vay ưu đãi, tuy nhiên, vốn đầu tư giành cho nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp, thủy sản chỉ có 3,833 tỷ USD. Từ đầu năm 2012 đến nay, FDI vào nông nghiệp tiếp tục sụt giảm đến mức báo động. Tính chung trong 8 tháng đầu năm 2012, ngành nông, lâm, thủy sản được cấp mới 10 dự án, tăng vốn 5 dự án. Tổng vốn tăng thêm và cấp mới là 40 triệu USD, chỉ chiếm 0,5% tổng vốn FDI đầu tư vào Việt Nam. Đáng chú ý là dù nước ta thu hút 42 quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nhưng chủ yếu là các nhà đầu tư đến từ châu Á. Việt Nam vẫn chưa thu hút được các nhà đầu tư từ các nước có thế mạnh về nông nghiệp như Hoa Kỳ, Canada, Ôxtrâyliá... Điều này phản ánh

khả năng vận động, xúc tiến đầu tư của Việt Nam trong lĩnh vực này còn hạn chế. Đồng thời, theo một số chuyên gia kinh tế, đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp suất sinh lợi thấp, tiềm ẩn nhiều rủi ro do thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh... Chính vì vậy, mặc dù là một trong những lĩnh vực được Nhà nước quan tâm hàng đầu nhưng sau khi gia nhập WTO, nông nghiệp - nông thôn vẫn không đạt được tốc độ tăng trưởng FDI như những lĩnh vực khác.

Để vượt qua những thách thức đang đặt ra cho sản xuất nông nghiệp, cần phải có hệ thống các giải pháp đồng bộ, trong đó có các giải pháp tạo nên tính thích ứng cho sản xuất nông nghiệp khi thực hiện các cam kết của WTO.

Thứ nhất, chuyển đổi tư duy khi xây dựng chính sách, nghiên cứu và phát triển; thay đổi tư duy trong sản xuất; hỗ trợ trực tiếp cho nông dân, các vùng khó khăn thay vì hỗ trợ cho doanh nghiệp; thay đổi phương thức can thiệp thị trường sang hỗ trợ nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh; tăng cường đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Chúng ta cần xây dựng cơ chế cảnh báo linh hoạt, nhạy bén, thay thế các mệnh lệnh hành chính trước đây trong điều hành thị trường.

Cần nhận thức rằng, các nguyên tắc và thông lệ liên quan đến việc trở thành thành viên của WTO tạo ra khuôn khổ cơ bản cho việc hội nhập. Gia nhập WTO (và thực hiện Hiệp định khu vực mậu dịch tự do ASEAN cũng như các cam kết hiệp định thương mại khu vực khác) sẽ định hình phần lớn những bước tiếp theo của đổi mới chính sách thương mại và đầu tư trong nông nghiệp cùng với xây dựng các thể chế có liên quan.

Hướng tới hoàn thiện quá trình hội nhập, vẫn còn nhiều lĩnh vực mà Việt Nam có thể hành động nhằm tối đa hóa những lợi ích thu được từ việc sử dụng WTO như là khuôn khổ cho quá trình hội nhập, bao gồm:

- Lồng ghép những nguyên tắc hướng dẫn của WTO, như đối xử tối huệ quốc, đối xử quốc gia, tính minh bạch trong quyết sách trong nước càng sớm và càng hoàn thiện đến mức có thể.

- Hình thành và thực hiện một chiến lược về thuế dựa trên một hệ thống quy định và ràng buộc các mức thuế càng gần mức thuế áp dụng càng tốt.

- Áp dụng các chính sách phù hợp với chế độ thể chế để khuyến khích cạnh tranh trong nước. Cùng với các chính sách thương mại cởi mở hơn sẽ giúp cho ngành Nông nghiệp có thể thu được lợi ích lớn nhất từ đầu tư nước ngoài.

- Bãi bỏ dần các hàng rào phi thuế và thay thế chúng bằng hệ thống quy định không phân biệt đối xử đối với hàng nhập khẩu (trừ trường hợp vì lý do sức khỏe, an toàn hay môi trường). Bằng chứng thực tiễn và cả lý thuyết đã cho thấy rằng mục đích trung hạn là hướng tới một cấu trúc thuế tương đối thấp và đồng nhất. Khi đặt ra các hàng rào bảo hộ cao không cần thiết đối với những ngành thay thế nhập khẩu là không có lợi về mặt kinh tế, thậm chí là nguy hiểm.

Nước ta không gặp khó khăn lớn về mức độ cam kết chính sách. Khó khăn là ở việc điều chỉnh chính sách trong nước cho phù hợp với WTO. Chẳng hạn, các chính sách trong nhóm Hộ phách thường mang tính giải quyết tình thế chứ chưa xây dựng thành chương trình sẵn và thường trợ cấp chủ yếu cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhà nước. Trong khi WTO quy định phải xây dựng thành các chương trình với các tiêu chí rõ ràng và đối tượng được hưởng là nông dân. Để điều chỉnh sau khi gia nhập WTO, một số chính sách cụ thể cần sớm được xây dựng, bao gồm:

- Chính sách hỗ trợ nhằm bảo hiểm rủi ro thiên tai cho nông nghiệp.

- Xây dựng các chương trình quốc gia hỗ trợ đầu tư cho nông nghiệp, xây dựng nhà máy bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy, hải sản với các chính sách tín dụng ưu đãi để khuyến khích công nghiệp chế biến, bảo quản.

- Xây dựng các chương trình thu mua nông sản can thiệp thị trường khi giá nông sản xuống thấp (thuộc nhóm Hộ phách).

- Trợ cấp xuất khẩu: chuyển đổi hình thức trợ cấp xuất khẩu bị cấm (thưởng, bù lỗ xuất khẩu) sang hình thức xúc tiến thương mại.

Thứ hai, điều chỉnh cơ cấu sản xuất nông nghiệp và thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn. Chuyển sang sản xuất các loại sản phẩm có thị trường và hiệu quả kinh tế cao; phát triển mạnh chăn nuôi với tốc độ và chất lượng cao hơn; xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung với việc chuyển giao công nghệ sản xuất. Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh lại quy hoạch sản xuất nông nghiệp theo hướng phát huy lợi thế tự nhiên của từng vùng, lợi thế kinh tế của từng loại cây, con, tăng tỷ trọng chăn nuôi và dịch vụ; hình thành vùng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường, đảm bảo hiệu quả bền vững và an ninh lương thực quốc gia. Phát triển mạnh mẽ hơn nữa công nghệ sau thu hoạch, bảo quản chế biến để giải quyết đầu ra, đảm bảo chất lượng hàng hóa để có giá trị gia tăng cao.

Thứ ba, phát triển các loại hình sản xuất, kinh doanh trên cơ sở tổ chức lại phương thức sản xuất nông nghiệp. Trong giai đoạn hiện nay các chủ trương, chính sách nhằm thúc đẩy sự phát triển của các chủ thể này cần tập trung vào những nội dung sau:

- Đảm bảo sự bình đẳng cho tất cả các chủ thể trong hoạt động, đặc biệt là trong tiếp cận với các yếu tố đầu vào của sản xuất và thị trường đầu ra.

- Tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của các chủ thể. Do đó cần phải có các chính sách thích hợp với từng loại chủ thể, tạo điều kiện cho họ phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa lớn.

- Khuyến khích các mối liên doanh, liên kết giữa các khâu sản xuất, chế biến, tiêu thụ và giữa các loại hình tổ chức sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp và kinh tế nông thôn nhằm tạo động lực đột phá thúc đẩy CNH, HĐH nông nghiệp và nông thôn.

Thứ tư, phát triển thị trường nông thôn. Cùng với việc thực hiện các biện pháp phát triển đồng bộ các loại thị trường trên phạm vi cả nước, cần có các biện pháp cụ thể để thúc đẩy sự phát triển của các loại thị trường ở nông thôn. Các biện pháp, chính sách cần tập trung vào những nội dung sau:

- Phát triển mạnh sản xuất, kinh doanh ở nông thôn nhằm nâng cao nhu cầu giao dịch, kích thích sự hình thành và phát triển của các loại thị trường.

- Phát triển các điều kiện mang tính chất nền tảng quan trọng hỗ trợ cho sự hình thành và phát triển các loại thị trường ở nông thôn như kết cấu hạ tầng, các trung tâm, các điểm giao dịch hàng hóa và dịch vụ... chú trọng các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, tạo điều kiện cho thị trường phát triển trên toàn quốc.

- Khuyến khích các chủ thể của thị trường như tổ chức tín dụng, các thể chế nghiên cứu khoa học, các tổ chức đào tạo và dạy nghề, các trung tâm môi giới việc làm, các doanh nghiệp... đến hoạt động ở các vùng nông thôn. Kích thích cung cầu trên thị trường thông qua các biện pháp hỗ trợ hợp lý, xóa bỏ những rào cản đối với sự gia nhập thị trường.

- Phát huy vai trò tích cực của chính quyền địa phương trong việc phát triển các loại thị trường ở nông thôn.

- Giải quyết vấn đề tiêu thụ nông sản bằng mô hình sản xuất theo hợp đồng. Mô hình này cho phép thỏa mãn được ba thách thức lớn nhất đối với sản xuất nông nghiệp hiện nay là cung cấp vốn, công nghệ - dịch vụ sản xuất nông nghiệp và tạo thị trường cho hộ nông dân sản xuất nhỏ, nhờ đó tạo ra và duy trì được khả năng tái sản xuất của nông hộ và đóng góp vào tái sản xuất mở rộng cho các doanh nghiệp chế biến nông sản.

Thứ năm, phát triển khoa học công nghệ và công tác khuyến nông. Cần tăng cường các nội dung nghiên cứu và ứng dụng có liên quan đến nguyên lý phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững.

- Nghiên cứu các mô hình canh tác bền vững áp dụng với các vùng sinh thái khác nhau của đất nước, hoàn thiện quy trình phòng trừ dịch hại tổng hợp để phổ cập ứng dụng trên cả nước.

- Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong lĩnh vực giống cây trồng, vật nuôi trong đó công nghệ sinh học là một mũi nhọn. Tập trung mạnh vào việc chọn giống kháng hoặc chống chịu bệnh bền vững,

chịu được các điều kiện khô hạn, giống có năng suất và chất lượng cao.

- Tăng cường các nghiên cứu và đánh giá thực trạng đa dạng sinh học để hoạch định chính sách phát triển nhằm bảo vệ đa dạng sinh học.

Thứ sáu, thực hiện các biện pháp vệ sinh, kiểm dịch động vật.

- Triển khai kế hoạch và chương trình hành động quốc gia đã được Chính phủ chấp thuận nhằm tăng cường năng lực cho các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp. Tranh thủ tận dụng hỗ trợ kỹ thuật tối đa của các nước thành viên WTO để thực hiện có hiệu quả an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường trang thiết bị cho phòng thí nghiệm, các viện nghiên cứu chuyên ngành phục vụ nghiên cứu, chẩn đoán dịch bệnh và đào tạo cán bộ phân tích nguy cơ dịch bệnh.

- Xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống luật và tiêu chuẩn quốc tế theo quy định WTO; tuyên truyền phổ biến và đào tạo sâu kiến thức về hiệp định an toàn vệ sinh thực phẩm từ các cơ quan trung ương, địa phương, doanh nghiệp và hộ nông dân.

- Xây dựng và đào tạo đội ngũ luật sư, cán bộ pháp chế giỏi về nghiệp vụ, thông thạo ngoại ngữ để xử lý các vụ tranh chấp và xử kiện trong WTO về lĩnh vực nông nghiệp an toàn vệ sinh.

- Để đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm, cần phát triển chu trình "Nông nghiệp an toàn" hay "Nông nghiệp sạch", trước hết là đối với các nông sản nhạy cảm với vệ sinh an toàn thực phẩm như rau, chè, hoa quả... ■

Tài liệu tham khảo:

1 - Bộ quen nông dân, không thể công nghiệp hóa vững chắc, <http://vnn.vn>, ngày 15/07/2008.

2 - Giải pháp hỗ trợ nông dân khi Việt Nam gia nhập WTO, Thông tấn xã Việt Nam, 24/11/2006.

3 - Đặng Kim Sơn, Nông nghiệp, nông dân, nông thôn Việt Nam - Hôm nay và mai sau, Nxb. CTQG, H. 2008.

4 - Vũ Xuân Tiên, Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, bao giờ tới đích, Báo Kinh tế hợp tác Việt Nam.

5 - <http://gso.gov.vn>.